

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 28/1998/QĐ-TTg ngày 6-2-1998 về việc giao nhiệm vụ tiến hành chuẩn bị thành lập Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, tỉnh Hà Tây.**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Quy chế Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36-CP ngày 24-4-1997;*

*Căn cứ Quyết định số 519-TTg ngày 6-8-1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển công nghiệp và kết cấu hạ tầng thời kỳ 1996 - 2010;*

*Xét Tờ trình số 2820-KCM/VPDA ngày 28-11-1997 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Điều 1.-* Giao Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường làm báo cáo Quy hoạch tổng thể và nghiên cứu khả thi giai đoạn I Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, tỉnh Hà Tây, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để quyết định thành lập Khu Công nghệ cao.

*Điều 2.-* Để quản lý mặt bằng theo quy hoạch, tạo thuận lợi cho việc xúc tiến các bước tiếp theo, tránh những vướng mắc phức tạp nảy sinh; giao Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chủ trì phối hợp với Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tây và Tổng cục Địa chính thực hiện việc xác định chỉ giới cụ thể Khu Công nghệ cao Hòa Lạc trên bản đồ và các mốc giới chủ yếu trên thực địa. Với quy mô tổng diện tích 1.600 ha; nhưng chia làm ba giai đoạn:

Giai đoạn 1 - đến năm 2005: 800 ha (đến năm 2000: 100 ha);

Giai đoạn 2 - đến năm 2010: 1.200 ha;

Giai đoạn 3 - đến năm 2020: 1.600 ha.

*Điều 3.-* Giao Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tây căn cứ vào quy mô thể hiện trong quy hoạch và tiến trình thực hiện cụ thể giai đoạn I của Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, chủ trì xây dựng phương án quy hoạch các khu tái định cư dân để phục vụ giải phóng mặt bằng Khu Công nghệ cao Hòa Lạc giai đoạn I và các giai đoạn tiếp sau.

Kinh phí lập dự án tái định cư do ngân sách nhà nước cấp theo quy định hiện hành.

*Điều 4.-* Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các Bộ trưởng: Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tây, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chính và Thủ trưởng các Bộ, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

09665891

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 30/1998/QĐ-TTg ngày 9-2-1998 về việc thành lập Học viện Ngân hàng.**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Xét đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Điều 1.-* Thành lập Học viện Ngân hàng thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Đào tạo và Nghiên cứu khoa

học ngân hàng. Học viện Ngân hàng là tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà nước về lĩnh vực ngân hàng.

Học viện Ngân hàng là đơn vị sự nghiệp có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng, có trụ sở đặt tại thành phố Hà Nội và các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học tại thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Phú Yên, Bắc Ninh, Hà Tây.

**Điều 2.-** Học viện Ngân hàng có nhiệm vụ:

1. Đào tạo cán bộ ở bậc giáo dục chuyên nghiệp, bậc đại học và trên đại học về lĩnh vực tiền tệ - tín dụng và ngân hàng.
2. Bồi dưỡng nghiệp vụ và công nghệ về ngân hàng.
3. Tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ về ngân hàng.
4. Thực hiện hợp tác về đào tạo và nghiên cứu khoa học ngân hàng với các tổ chức trong và ngoài nước theo quy định chung của Nhà nước.

**Điều 3.-** Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định cụ thể về tổ chức và hoạt động của Học viện Ngân hàng phù hợp với pháp luật và các quy định của Nhà nước về giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học.

**Điều 4.-** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 112-TTg ngày 23-3-1993 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Trung tâm Đào tạo và Nghiên cứu khoa học ngân hàng.

**Điều 5.-** Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 31/1998/QĐ-TTg ngày**

## **10-2-1998 về việc thành lập Ủy ban Quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Để thống nhất sự chỉ đạo của Chính phủ đối với quá trình Việt Nam gia nhập và hoạt động trong các tổ chức kinh tế - thương mại quốc tế và khu vực;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Thương mại, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.-** Thành lập Ủy ban Quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế, gồm các thành viên sau đây:

- Chủ tịch Ủy ban: Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Mạnh Cẩm.

- Phó Chủ tịch Ủy ban: Bộ trưởng Bộ Thương mại Trương Đình Tuyển.

- Các Ủy viên:

+ Tổng Thư ký kiêm Trưởng đoàn Đoàn đàm phán Chính phủ về kinh tế - thương mại quốc tế: Thứ trưởng Bộ Thương mại.

+ Thứ trưởng Bộ Ngoại giao.

+ Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Thứ trưởng Bộ Tài chính.

+ Thứ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

+ Thứ trưởng Bộ Công nghiệp.

+ Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Thứ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin.

+ Thứ trưởng Bộ Tư pháp.

+ Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

096-3891  
LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com